

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

Tên công ty đại chúng: **Công ty Cổ phần Sông Đà 9**

Năm báo cáo : **2012**

## **I. Thông tin chung**

### **1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Sông Đà 9
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100845515 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 4/1/2006, đăng ký thay đổi lần thứ năm ngày 7/5/2012.
- Vốn điều lệ: 292.500.000.000, đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 292.500.000.000, đồng
- Địa chỉ: Toà nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, Hà Nội.
- Số điện thoại: 043.7683.746 Số fax: 043.7682.684
- Website: songda9.com
- Mã cổ phiếu: SD9

### **2. Quá trình hình thành và phát triển:**

- Công ty Cổ phần Sông Đà 9 là đơn vị thành viên của Tổng công ty Sông Đà, ngày 20/03/1993 đơn vị được thành lập theo quyết định số 128A/BXD/TCLĐ của Bộ trưởng Bộ xây dựng.
- Ngày 18/11/2005 Công ty Sông Đà 9 chuyển đổi thành Công ty Cổ phần theo quyết định số 2159/QĐ–BXD của Bộ Xây dựng
- Niêm yết: Cổ phiếu của công ty bắt đầu niêm yết tại Sở giao dịch CK Hà Nội từ ngày 26/12/2006.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, buro điện, hạ tầng kỹ thuật, đường dây và trạm biến thế điện.
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng đô thị và công nghiệp
- Dịch vụ tư vấn xây dựng và đấu thầu các công trình.
- Khai thác mỏ, sản xuất vật liệu xây dựng.
- Nhận thầu thi công bằng phương pháp khoan mìn nổ.
- Đầu tư xây dựng, vận hành khai thác và kinh doanh các nhà máy điện, nhà máy xi măng.

- Chế tạo, lắp đặt các cấu kiện cơ khí, xây dựng, phụ tùng ô tô, phụ tùng máy xây dựng và xe máy.
- Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng ô tô, xe máy, các loại máy xây dựng.
- Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị công nghệ xây dựng.
- Kinh doanh vận tải hàng hóa, xăng, dầu, mỡ, bất động sản và văn phòng cho thuê.
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

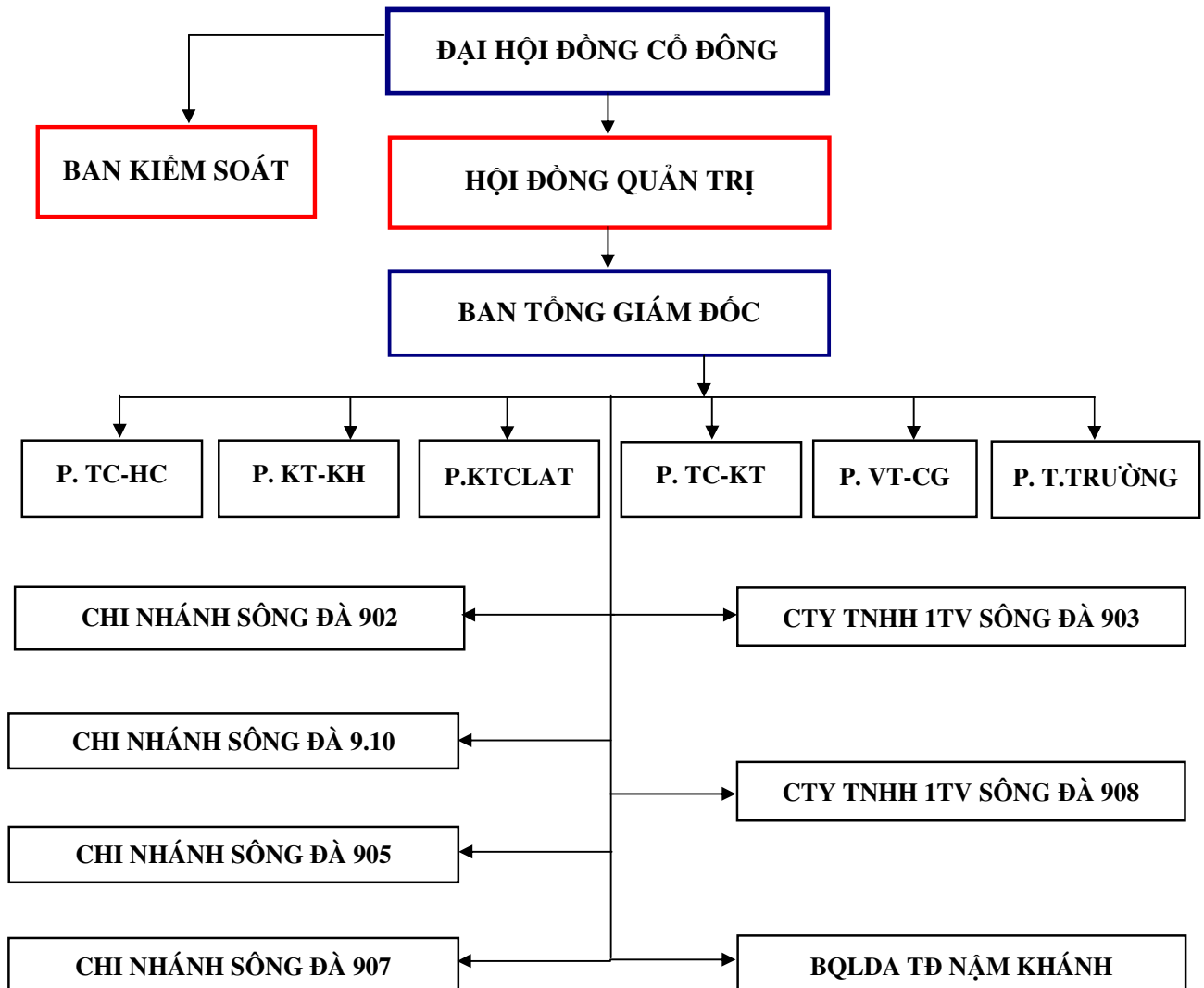
#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

##### 4.1 Mô hình quản trị:

- Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông; Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị; Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc.

##### 4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý

Cơ cấu tổ chức của Công ty được mô tả theo sơ đồ:



##### 4.3 Các công ty con:

*a. Công ty Cổ phần Sông Đà 901:*

- Hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5900320611 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp ngày 27/01/2011.
- Trụ sở chính: Số 37 đường Phạm Văn Đồng, thành phố Pkeiku, tỉnh Gia Lai
- Vốn điều lệ: 29.400.000.000, đồng
- Tỷ lệ sở hữu tại Công ty Cổ phần Sông Đà 901: 55,23%

*b. Công ty Cổ phần Thủy điện Nậm Mu:*

- Hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5100174626 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Giang cấp ngày 9/12/2010.
- Trụ sở chính: Xã Tân Thành, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang
- Vốn điều lệ: 199.999.890.000, đồng
- Tỷ lệ sở hữu tại Công ty CP Thủy điện Nậm Mu: 51%

*c. Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9*

- Hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0500574676 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 31/5/2010.
- Trụ sở chính: Khu công nghiệp Phú Mỹ, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000, đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty Cổ phần Sông Đà 9 tại Công ty Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 là 51%.

**4.4 Công ty liên kết**

*a. Công ty Cổ phần Sông Đà 909:*

- Hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101405355 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 22/01/2012.
- Trụ sở chính: Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, TP Hà Nội.
- Vốn điều lệ: 124.969.290.000, đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty CP Sông Đà 9 tại Công ty CP Sông Đà 909: 25,55%

**5. Định hướng phát triển**

**5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2013:**

- Hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2013
- Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động đạt 7 triệu đồng/người/tháng; SXKD có hiệu quả, chi trả cổ tức năm 2013 dự kiến 10%.
- Giữ vững danh hiệu một Công ty mạnh, có năng lực cạnh tranh với nhiều ngành nghề, nhiều sản phẩm chất lượng cao.

## 5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Chiến lược phát triển của công ty đến năm 2015:

- + Xây dựng Công ty cổ phần Sông Đà 9 thành Công ty mạnh với ngành nghề kinh doanh cốt lõi là thi công xây lắp bằng cơ giới các công trình giao thông, thủy lợi, thủy điện, hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, sản xuất kinh doanh điện...

- + Về tài chính: Mục tiêu trọng tâm của chương trình tái cấu trúc của Công ty cổ phần Sông Đà 9 dựa trên nguyên tắc: Lợi nhuận trong hoạt động sản xuất kinh doanh là nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty. Theo đó các đơn vị trực thuộc phải có lợi nhuận thực dương, tăng trưởng dần đều, lành mạnh về tài chính.

- + Thu hút và phát triển nhân lực chất lượng cao

- + Xây dựng mô hình quản trị theo hướng hiện đại: Đề án tái cấu trúc của công ty cổ phần Sông Đà 9 sẽ theo sát đề án tái cấu trúc của Tổng công ty Sông Đà. Theo đó, mô hình quản trị mà Sông Đà 9 đưa vào áp dụng trong giai đoạn này cũng bao gồm: cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động, các quy trình quản lý.

- Định hướng phát triển chiến lược của Công ty cụ thể là:

- + Xây dựng công ty cổ phần Sông Đà 9 trở thành một nhà thầu xây lắp lớn, có uy tín trong khu vực với ngành nghề cốt lõi là **thi công xây lắp bằng cơ giới** các công trình thủy điện, giao thông, thủy lợi và hạ tầng các khu công nghiệp, đô thị... Dựa trên giá trị cốt lõi của Công ty là không ngừng nâng cao uy tín thị trường và cùng chia sẻ những thành công với khách hàng và chủ đầu tư, trên cơ sở:

- + Đảm bảo tiến độ, chất lượng các công trình với mọi cấp độ và cường độ thi công cao;

- + Lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận: ROA, ROE ổn định và ngày càng được nâng cao;

- + Tập thể người lao động trong cộng đồng Sông Đà 9 có trình độ chuyên môn cao và gắn bó với đơn vị trên cơ sở đời sống ngày càng được cải thiện và được trân trọng.

- + Tập trung vào 03 ngành chính: Thủy điện; Hạ tầng giao thông, khu công nghiệp và đô thị; Kinh doanh điện. Trước mắt tập trung thi công hoàn thành các công trình trọng điểm của đất nước: công trình thủy điện Lai châu, thủy điện Huội Quảng, thủy điện Xêkaman1; thủy điện Đồng Nai 5, đường cao tốc Hà Nội – Lào Cai; tích lũy các nguồn lực thực hiện chuyển và tập trung đầu tư năng lực thiết bị thi công và chuẩn bị nguồn lực con người để dần tiếp cận các công trình Hạ tầng khu công nghiệp, các dự án giao thông;

+ Nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty bằng các giải pháp quản trị doanh nghiệp thật sự đồng bộ, đảm bảo các công trình được tổ chức thi công khoa học với công nghệ thi công tiên tiến, nâng cao năng lực quản lý, đảm bảo tiết kiệm tối đa các chi phí, đặc biệt là các chi phí biến đổi để có được giá thành nhỏ nhất trong các sản phẩm của Công ty;

### **5.3 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:**

Công ty thường xuyên tham gia các chương trình ủng hộ từ thiện, giao dục... khẳng định trách nhiệm với cộng đồng góp phần hướng tới sự phát triển bền vững của xã hội.

## **6. Các rủi ro**

- Các công trình công ty tham gia thi công phân tán tại nhiều địa bàn trên cả nước làm ảnh hưởng không nhỏ đến công tác quản lý và chỉ đạo sản xuất kinh doanh kéo theo bộ máy mở rộng, phát sinh chi phí quản lý.
- Các công trình Công ty tham gia thi công thường kéo dài, một số công trình giao thầu chưa được phê duyệt dự toán chính thức trong khi việc thanh toán bù giá thường chậm, thiếu vốn trong thanh toán dẫn đến công tác nghiệm thu thanh toán chậm trễ đôi khi kéo dài đặc biệt là một số công trình đã kết thúc thi công nhưng chưa được thanh quyết toán.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm:**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Nhìn chung năm 2012 trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước khó khăn nên cũng đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất kinh doanh của đơn vị. Tuy vậy, Công ty Cổ phần Sông Đà 9 bằng nội lực của mình đã phấn đấu hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đề ra, cụ thể như sau:

- Giá trị sản lượng 901,4 tỷ đồng/800 tỷ đồng đạt 113% so với kế hoạch năm;
- Doanh thu là 867,2 tỷ đồng/ 836,4 tỷ đồng đạt 104% so với kế hoạch năm;
- Lợi nhuận sau thuế là 53,9 tỷ đồng/ 51,3 tỷ đồng đạt 105% so với kế hoạch năm;
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu đạt 96% so với kế hoạch năm
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu đạt 106% so với kế hoạch năm;
- Thu nhập bình quân đạt 95% so với kế hoạch năm;
- Kế hoạch đầu tư: 20,2 tỷ đồng/53 tỷ đồng đạt 38% so với kế hoạch năm

*(Số liệu trên là theo số liệu báo cáo tài chính tổng hợp Công ty Cổ phần Sông Đà 9 và các công ty con 100% vốn góp)*

### **2. Tổ chức và nhân sự**

#### **2.1 Danh sách Ban điều hành:**

Ông Nguyễn Hoàng Cường	- Tổng giám đốc
Ông Nguyễn Văn Phúc	- Phó tổng giám đốc
Ông Đỗ Văn Hà	- Phó tổng giám đốc
Ông Nguyễn Đắc Thiệp	- Phó tổng giám đốc
Ông Dương Kim Ngọc	- Kế toán trưởng

***Ông Nguyễn Hoàng Cường – Tổng giám đốc***

Họ và tên : Nguyễn Hoàng Cường  
 Ngày sinh : 22/9/1972  
 Số CMND : 012816775 cấp ngày: 09/09/2005 tại Hà Nội  
 Dân tộc : Kinh  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Quê quán : Phú Sơn, Ba Vì, Hà Tây  
 Địa chỉ thường trú : Số 9 – 358/62 Bùi Xương Trạch, Thanh Xuân, Hà Nội  
 Trình độ học vấn : Thạc sỹ kỹ thuật  
 Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc  
 Quá trình công tác :  
 1997 – 2001 : Phòng Dự án thị trường – Tổng Công ty Sông Đà;  
 2001 – 2002 : Ban quản lý dự án Công ty Sông Đà 9;  
 2002 – 2003 : Phòng Kỹ thuật Công ty Sông Đà 9;  
 2003 – 2004 : Tr.phòng Kinh tế Kỹ thuật đại diện SD9 tại Tuyên Quang;  
 2004 – 2006 : Phó Giám đốc chi nhánh Sông Đà 9.07;  
 2006 – 2007 : Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty cổ phần Sông Đà 9;  
 2007 –T3/2012 : Giám đốc Công ty TNHH MTV Sông Đà 908;  
 T3/2012 – T5/2012: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 9  
 T5/2012 đến nay : Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 9  
 Số cổ phần sở hữu : 67.000 CP

***Ông Nguyễn Văn Phúc –Phó tổng giám đốc Công ty***

Họ và tên : Nguyễn Văn Phúc  
 Ngày sinh : 01/01/1966  
 Số CMND : 112368321 cấp ngày: 05/03/2007 tại Hà Tây  
 Dân tộc : Kinh  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Quê quán : Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Tây.

Địa chỉ thường trú : 7B, Ao Sen 7, Văn Mỗ, thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây.

Trình độ học vấn : Kỹ sư kinh tế máy

Quá trình công tác :

1990 – 1993 : Phòng Kinh tế Kế hoạch – Tổng Công ty Sông Đà;

1993 – 1994 : Phòng KTKH – TCT Sông Đà, đại diện TCT Sông Đà tại Yaly;

1994 - 2001 : Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch – Công ty Sông Đà 3;

2002 – 2007 : Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch Công ty CP Sông Đà 9

2008 đến nay: Phó tổng giám đốc Công ty CP sông Đà 9

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc

Số cổ phần sở hữu : 1.457 CP

***Ông Đỗ Văn Hà – Phó tổng giám đốc***

Họ và tên : Đỗ Văn Hà

Ngày sinh : 01/08/1960

Số CMND : 011097572 cấp ngày: 11/01/1981 tại Hà Nội

Dân tộc : Kinh

Quốc tịch : Việt Nam

Quê quán : Phụng Thượng, Phúc Thọ, Hà Tây

Địa chỉ thường trú : Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, Mỹ Đình, TL, HN

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó tổng giám đốc

Quá trình công tác :

1983 – 1990 : Công ty Thi công cơ giới tại Thủy điện Hòa Bình;

1991 – 1993 : Công ty Thi công cơ giới tại Thủy điện Vĩnh Sơn;

1994 – 1998 : Công ty Sông Đà 9 tại Thủy điện Yaly;

1999 – 2000 : Giám đốc Xí nghiệp tại Hàm Thuận - Công ty Sông Đà 9;

2001 – 2005 : Giám đốc Xí nghiệp tại Tuyên Quang;

2006 – nay : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 9;

Số cổ phần sở hữu: 1.100 CP

***Ông Nguyễn Đắc Thiệp – Phó tổng giám đốc***

Họ và tên : Nguyễn Đắc Thiệp

Ngày sinh : 20/10/1963

Số CMND : 125308868 cấp ngày: 25/05/2005 tại tỉnh Bắc Ninh

Dân tộc : Kinh

Quốc tịch : Việt Nam  
Quê quán : Lãng Ngâm, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh  
Địa chỉ thường trú : Thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh  
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư thủy lợi  
Quá trình công tác :  
1986 - 1991 : Kỹ thuật thi công Cty thi công cơ giới - TCT Sông Đà  
1991 - 1993 : Phó ban kỹ thuật – Xí nghiệp cơ giới 2 Công ty thi công cơ giới  
1993 - 1998 : Phó phòng thi công công ty xây lắp thi công cơ giới Sông Đà 9  
1998 - 2002 : Phó giám đốc XNXLTCGG Sông Đà 903  
2002 - 2006 : Phó giám đốc Chi nhánh Sông Đà 907 – Công ty CP Sông Đà 9  
2006 – 31/12/2012 : Giám đốc Công ty TNHH 1 thành viên Sông Đà 903  
Chức vụ hiện tại : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 9 kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Sông Đà 903.  
Trình độ học vấn: Kỹ sư xây dựng  
Số cổ phần sở hữu: 1.100 CP

***Ông Dương Kim Ngọc – Kế toán trưởng***

Ngày sinh : 10/04/1963  
Nơi sinh : Phú Thọ  
Số CMND : 012207557 cấp ngày: 03/04/1999 tại Hà Nội  
Dân tộc : Kinh  
Quốc tịch : Việt Nam  
Quê quán : Phú Thọ  
Địa chỉ thường trú : số 10, ngõ 40, đường Nguyễn Như Kon Tum, TX, HN  
Điện thoại cơ quan : 04. 7 683 845  
Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính kế toán, Thạc sỹ QTKD  
Quá trình công tác :  
T7/1990 – T10/1991 : Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Vĩnh Phúc;  
T10/1991 – T10/1993 : Tổng Công ty Sông Đà;  
T10/1993-T4/1994 : Phó kế toán trưởng Tổng công ty Sông Đà;  
T4/1994 – T5/1997 : Kế toán trưởng Công ty Tư vấn Sông Đà;  
T5/1997 – T12/2001 : Kế toán trưởng Công ty Sông Đà 8;  
T1/2002 – T5/2002 : Kế toán trưởng Công ty Xi măng Sông Đà Yaly;  
T6/2002 – T9/2005 : Kế toán trưởng Đại diện TCT tại Miền Trung;  
T10/2005 – T2/2006 : Phó kế toán trưởng Tổng Công ty Sông Đà;



T3/2006 – T12/2012 : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sông Đà 9;

Số cổ phần sở hữu : 1.100 CP

## 2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Tháng 4/2012 ông Dương Hữu Thắng thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc được bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
- Tháng 4/2012 ông Nguyễn Hoàng Cường được bầu làm ủy viên Hội đồng quản trị Công ty; tháng 5/2012 được bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty.

## 2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

Số lượng cán bộ công nhân viên toàn công ty tính đến 31/12/2012 là 1.360 người, trong đó:

STT	Chức danh	Số lượng (người)
1	Trên đại học	6
2	Trình độ đại học	228
3	Trình độ cao đẳng	34
4	Trung cấp nghề	84
5	Công nhân	791
6	Lao động	269
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.352</b>

**Chính sách đối với người lao động:** Hiện nay, Công ty đang áp dụng hệ thống lương theo tính chất công việc. Đối với công nhân trực tiếp sản xuất, lương được tính theo khối lượng sản phẩm hoàn thành trong tháng. Đối với cán bộ công nhân viên gián tiếp, nghiệp vụ hưởng lương theo công việc và căn cứ vào trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên đảm bảo tốt các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động.

## 3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án:

### 3.1 Tình hình đầu tư các dự án của Công ty:

Tổng giá trị đầu tư thực hiện trong năm là 20,21 tỷ đồng/53,0 tỷ đồng đạt 38% so với kế hoạch năm. Trong đó:

- Dự án thủy điện Nậm Khánh: Hoàn thành việc đấu nối và phát điện trong quý I/2012.
- Dự án thủy điện Pake: Đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư và thu xếp vốn để thực hiện dự án.
- Dự án nâng cao năng lực thiết bị thi công RCC Lai Châu (theo quyết định số 22/2012/QĐ-HĐQT ngày 26/4/2012): Đã đầu tư xong 02 máy ủi; 03 máy đầm và 02 thiết bị thổi nước áp lực cao.

- Dự án cải tạo văn phòng trụ sở: Hoàn thành và đưa vào sử dụng.

### 3.2. Tình hình đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Công ty con, công ty liên kết	Số tiền đầu tư	Tình hình tài chính công ty con, công ty liên kết	
			Doanh thu	Lợi nhuận sau thuế TNDN
<b>I</b>	<b>Công ty con</b>			
1	Công ty Cổ phần Sông Đà 901	16.237	114.130	7.101
2	Công ty Cổ phần Thủy điện Nậm Mu	69.156	128.807	24.282
3	Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9	25.000	182.612	7.432
4	Công ty TNHH Sông Đà 903	15.000	187.663	13.343
5	Công ty TNHH Sông Đà 908	15.000	367.506	36.816
<b>II</b>	<b>Công ty liên kết</b>			
1	Công ty Cổ phần Sông Đà 909	20.438	121.149	2.146

## 4. Tình hình tài chính:

### 4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2011 (đồng)	Năm 2012 (đồng)	% so với năm trước
Tổng giá trị tài sản	1.428.699.301.445	1.473.350.960.245	103,1
Doanh thu thuần	662.025.641.722	823.866.219.241	124,1
Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	184.360.406.053	194.683.031.871	105,6
Lợi nhuận khác	1.009.925.186	3.324.852.696	329,2
Lợi nhuận trước thuế	70.255.353.945	64.685.169.087	92,0
Lợi nhuận sau thuế	58.266.162.845	54.105.001.098	92,8
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	10%	100,0

### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% so với năm trước
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,15	1,07	93%
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,59	0,61	103%
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,64	0,64	100%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,75	1,79	102%
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	1,31	1,63	124%
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,46	0,56	121%
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,09	0,07	78%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,11	0,10	91%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,04	0,04	100%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,28	0,24	86%

(Số liệu trên là theo số liệu báo cáo tài chính tổng hợp Công ty Cổ phần Sông Đà 9 và các công ty con 100% vốn góp)

## **5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư:**

### **5.1. Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 29.250.000, CP
- Số cổ phần tự do chuyển nhượng : 29.250.000, CP

### **5.2. Cơ cấu cổ đông**

- Theo tỷ lệ sở hữu:

+ Cổ đông lớn : 17.077.200 CP chiếm 58,38%

+ Cổ đông nhỏ : 12.172.800 CP chiếm 41,62%

- Theo loại hình sở hữu:

+ Cổ đông tổ chức : 72 cổ đông tương ứng sở hữu: 17.874.538 cổ phần; Trong đó tổ chức trong nước: 65 cổ đông tương ứng sở hữu: 17.661.513 cổ phần, tổ chức nước ngoài: 7 cổ đông tương ứng sở hữu: 213.025 cổ phần.

+ Cổ đông cá nhân : 4.992 cổ đông tương ứng sở hữu: 11.375.462 cổ phần; Trong đó cá nhân trong nước: 4.822 cổ đông tương ứng sở hữu: 10.909.675 cổ phần, cá nhân nước ngoài: 170 cổ đông tương ứng sở hữu: 465.787 cổ phần.

**5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không**

**5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không**

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc**

#### **1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

##### **1.1. Tổng quan về hoạt động của Công ty so với kế hoạch**

Năm 2012 Công ty hoạt động kinh doanh có lãi, lợi nhuận 64,685 tỷ đồng đạt 99,5% kế hoạch năm. Hoàn thành mục tiêu tiến độ thi công tại các công trình trọng điểm như thủy điện Sơn La, hoàn thành công tác ngăn sông vào tháng 4/2012 công trình thủy điện Lai Châu.

Năm 2012 kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu của Công ty cơ bản đạt kế hoạch đề ra, riêng chỉ tiêu lợi nhuận đạt 99,5% so với kế hoạch đề ra, chỉ tiêu thu nhập bình quân/CBCNV đạt 95%, chỉ tiêu đầu tư đạt 38% so với kế hoạch năm. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc không đạt kế hoạch là lợi nhuận không đạt kế hoạch nên lương của người lao động cũng bị ảnh hưởng, ngoài ra năm 2012 là năm kinh tế gặp nhiều khó khăn nên Công ty đã cân nhắc rất kỹ trước khi đầu tư để đảm bảo đầu tư ở mức độ an toàn.

##### **1.2. Những tiến bộ công ty đã đạt được**

- Công tác tổ chức, đổi mới doanh nghiệp:

+ Hoàn thành thủ tục thành lập Chi nhánh Sông Đà 9.10 tại huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên ngày 13/8/2012.

+ Xây dựng, điều chỉnh, bổ sung và ban hành mới các quy chế, quy định phục vụ công tác quản lý điều hành của đơn vị.

+ Hoàn thiện các thủ tục giải thể Công ty TNHH một thành viên Sông Đà 903 và 908. Thành lập Chi nhánh Sông Đà 903 và Chi nhánh Sông Đà 908 trực thuộc Công ty.

- Công tác kỹ thuật:

+ Triển khai thi công, đảm bảo đúng tiến độ các công trình và một số hạng mục

thuộc công trình khai khoáng mỏ Núi Pháo, thủy điện Lai Châu.

+ Thống nhất với Chủ đầu tư khối lượng, biện pháp các công trình: Sơn La, Lai Châu, Huội Quảng phục vụ công tác lập dự toán và nghiệm thu quyết toán công trình.

+ Thu thập thông tin, mở rộng thị trường, lập hồ sơ đấu thầu các công trình bước đầu đã thu được một số kết quả khả quan.

+ Công tác an toàn bảo hộ lao động đã được chú trọng, đã bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ cán bộ làm công tác an toàn lao động. Kịp thời chấn chỉnh và thực hiện tương đối các quy định kỹ thuật an toàn nên không để xảy ra tai nạn lớn.

- Công tác cơ giới:

+ Công tác bảo dưỡng kỹ thuật được thực hiện thường xuyên, đúng quy trình, quy phạm

+ Quyết toán vật tư nhiên liệu đã thực hiện theo đúng định mức nội bộ.

- Công tác kinh tế:

+ Phối hợp cùng Tổng công ty Sông Đà làm việc với Chủ đầu tư, Bộ công thương, Bộ xây dựng về định mức đơn giá công trình thủy điện Lai Châu và đã được Bộ công thương phê duyệt..

+ Cơ bản hoàn thành quyết toán công trình Tuyên Quang, đang quyết toán công trình Sơn La, Nậm Chiến, Xekaman 3, Hủa Na.

+ Kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế theo hợp đồng thuê Giám đốc điều hành đơn vị.

- Công tác tài chính kế toán:

+ Cân đối đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư của Công ty. Có quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng và được các tổ chức tín dụng hỗ trợ đủ vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư với chế độ ưu đãi tốt nhất.

+ Hoàn thành công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011 tại Công ty mẹ và hợp nhất toàn Công ty theo đúng quy định và được chấp thuận toàn bộ, không có ngoại trừ.

## **2. Tình hình tài chính:**

### **2.1. Tình hình tài sản:**

Tổng tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2012 là 1.473.350.960.245, đồng tăng 44.651.658.800, đồng so với tổng tài sản tại ngày 1/1/2012. Tổng tài sản trong năm tăng chủ yếu là do Công ty đầu tư thêm một số xe máy thiết bị đáp ứng khối lượng thi công RCC công trình thủy điện Lai Châu Ngoài ra do ảnh hưởng của nền kinh tế dẫn đến thiếu hụt nghiêm trọng nguồn vốn giải ngân cho các dự án, một số chủ đầu tư thanh toán quá chậm hoặc chưa thu được kịp nguồn vốn thanh toán dẫn đến công nợ phải thu khách hàng tăng lên.

Trong năm 2012 khoản dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi tăng 5.003.973.411, đồng so với đầu kỳ do một số công nợ khó có khả năng thu, việc trích lập dự

phòng này cũng làm ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

## **2.2. Tình hình nợ phải trả:**

Đến thời điểm 31/12/2012 tổng số nợ phải trả của Công ty là 944.772.316.328, đồng tăng 34.678.747.898, đồng so với đầu kỳ. Về cơ bản các khoản nợ này đều có đủ hồ sơ và đối chiếu.

## **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

- Về cơ cấu tổ chức: Công ty tiếp tục duy trì bộ máy tổ chức với các đơn vị trực thuộc phân theo vùng miền hoạt động theo sự ủy quyền của Công ty. Kiên quyết tinh giảm lực lượng chuyên môn, phục vụ không đáp ứng được yêu cầu công việc
- Về chính sách quản lý: Tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình; quản lý rủi ro và thường xuyên kiểm tra, giám sát hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001

## **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

- Tiếp tục thi công các công trình thủy điện Huội Quảng, Lai Châu, Sơn La, Huội Quảng, Đông Nai 5, Xeekaman 1, đường Hà Nội – Lào Cai, đường tránh Hà Tĩnh....
- Hoàn thành mua sắm thiết bị dự án đầu tư năng lực thiết bị thi công bê tông RCC công trình thủy điện Lai Châu, RCC công trình thủy điện Xeekaman 1; đầu tư bổ sung thiết bị thi công do hao mòn, hư hỏng.
- Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư dự án thủy điện Pake.
- Sản xuất bán điện thương phẩm nhà máy thủy điện Nậm Khánh.
- Tiếp thị đấu thầu tìm kiếm việc làm, tham gia đấu thầu các dự án đường giao thông lớn, khai thác mỏ.... Xây dựng bộ máy làm công tác tiếp thị đấu thầu từ Công ty đến các đơn vị để tham gia đấu thầu các dự án trong nước và khu vực.
- Đảm bảo việc làm ổn định cho 1.352 CBCNV với mức thu nhập bình quân là 7,0 triệu đồng/người/tháng.
- Tổ chức tốt các phong trào thi đua tại các công trình trọng điểm đặc biệt là phong trào giữ gìn xe, máy tốt; đầu xe, máy có năng suất cao.

## **5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có**

## **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Ngay từ đầu năm 2012 Hội đồng quản trị công ty đã nhận thức rằng: Đây sẽ là một năm khó khăn, do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế; vốn đầu tư của các dự án mà Sông Đà 9 đảm nhận thi công gặp khó khăn; việc thực hiện và đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ ĐHCĐ đã đề ra là rất khó khăn. Tuy nhiên năm 2012 Công ty cổ phần Sông Đà 9 vẫn hoàn thành khá tốt các chỉ tiêu mà Đại Hội đồng cổ đông đã đề ra. Cụ thể:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh: Sản lượng thực hiện 901,4 tỷ đồng/800 tỷ đồng đạt 113% kế hoạch năm, lợi nhuận 64,685 tỷ đồng/65 tỷ đồng đạt 99,5% kế hoạch năm, Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu đạt 96%KH năm, tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL đạt 105%KH năm, tỷ suất lợi nhuận sau thuế/V.CSH đạt 106%KH năm.
- Hoạt động đầu tư: Đầu tư đúng hướng và có hiệu quả.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban tổng giám đốc**

- Ban Tổng giám đốc điều hành đã trực tiếp chỉ đạo các đơn vị, phòng ban trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty, mà đặc biệt là Công tác chỉ huy sản xuất tại các công trình trọng điểm, tiên độ thi công căng thẳng.
- Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, nỗ lực tìm kiếm thêm các gói thầu, luôn cân đối sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có, chặt chẽ trong công tác quản lý nội bộ, tuân thủ các quy chế nội bộ và các quy định của pháp luật.
- Sự nỗ lực hoạt động của Ban tổng giám đốc điều hành đã góp phần quan trọng giúp công ty đạt được những kết quả sản xuất kinh doanh rất đáng được khích lệ như đã nêu trên.

## **3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị:**

- Triển khai xây dựng và hoàn thiện đề án tái cấu trúc Công ty cổ phần Sông Đà 9, các đơn vị trực thuộc công ty và các công ty cổ phần mà Sông Đà 9 nắm cổ phần chi phối nhằm tập trung sức mạnh cho sự phát triển của Sông Đà 9.
- Hoàn thiện định hướng phát triển của Công ty năm 2013 – 2015 và tầm nhìn đến năm 2020. Xác định rõ phân khúc thị trường sản phẩm, định hướng ngành nghề để xây dựng chiến lược đầu tư, chiến lược phát triển thị trường đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Công ty; Xác định giá trị cốt lõi của Công ty cổ phần Sông Đà 9
- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quản lý nhằm tăng cường hiệu lực hoạt động của bộ máy, nâng cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị;
- Chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát đảm bảo cho các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; các quy định của pháp luật và quản lý được thực thi trong toàn công ty;
- Triển khai mạnh mẽ các giải pháp tái cấu trúc quản trị doanh nghiệp; hoàn thiện và áp dụng các quy trình, phương thức quản trị doanh nghiệp thật sự khoa học, tinh gọn đảm bảo hiệu quả hoạt động có của bộ máy;
- Thành lập và xây dựng quy chế hoạt động của bộ phận quản trị rủi ro giúp cho hoạt động quản lý và điều hành của Công ty đạt hiệu quả;
- Triển khai xây dựng một số nghị quyết chuyên đề đối với một số lĩnh vực quản lý quan trọng của công ty giúp nâng cao hiệu quả hoạt động các lĩnh

vực quản lý quan trọng đáp ứng cho yêu cầu phát triển của công ty;

- Tiếp tục hoàn thiện các chính sách đối với người lao động nhằm thu hút nhân tài và tạo sự gắn bó của người lao động đối với Sông Đà 9.
- Tiếp tục chỉ đạo ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ quản lý;

## V. Quản trị công ty:

### 1. Thành viên Hội đồng quản trị:

#### 1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ CP sở hữu (%)	Chức danh tại các công ty khác
1	Dương Hữu Thắng	Chủ tịch HĐQT – UV HĐQT điều hành	0,005	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sông Đà 901
2	Nguyễn Hoàng Cường	UV HĐQT điều hành	0,22	
3	Lê Văn Hưng	Phó chủ tịch HĐQT, UV HĐQT không điều hành	0,07	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thủy điện Nậm Mu
4	Nguyễn Văn Phúc	UV HĐQT điều hành	0,005	UV HĐQT Công ty CP Xây dựng và hạ tầng Sông Đà
5	Lê Công Tinh	UV HĐQT không điều hành	0,004	

#### 1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

#### 1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm qua có thể nói hoạt động của Hội đồng quản trị đã đạt được những kết quả tốt, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã luôn bám sát tình hình thực tế của đơn vị, luôn có sự đồng thuận rất cao của Hội đồng quản trị và là sự kết tinh trí tuệ của mỗi thành viên Hội đồng quản trị; các quy chế quản lý không ngừng được hoàn thiện, công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị được tăng cường.
- Năm 2012, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành 8 cuộc họp, trong đó 4 cuộc họp định kỳ và 4 cuộc họp mở rộng. Các cuộc họp chủ yếu tập trung kiểm điểm đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng công đồng; các nghị quyết, quyết định của HĐQT đối với ban tổng giám đốc điều hành, đồng thời bàn biện pháp phối hợp hành động giữa Hội đồng quản trị với Ban Tổng giám đốc điều hành trong việc tổ chức thực hiện và



đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Một số các nội dung và kết quả các phiên họp Hội đồng quản trị trong năm:

+ Phiên họp Quý I/2012: Hội đồng quản trị đã phê duyệt thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV và SXKD năm 2011; phê duyệt các chỉ tiêu SXKD quý I và các chỉ tiêu SXKD năm 2012. Qua phiên họp hội đồng quản trị đã đưa ra các giải pháp cơ bản để hoàn thành nhiệm vụ SXKD.

+ Phiên họp Quý II/2012: Hội đồng quản trị đã phê duyệt kế hoạch thực hiện sản xuất kinh doanh quý I/2012 và kế hoạch SXKD quý II/2012. Trong phiên họp Hội đồng quản trị đã đưa ra các giải pháp cơ bản như: Tiếp tục sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả SXKD, đặc biệt đổi mới cơ cấu doanh nghiệp; Xây dựng bộ máy làm công tác tiếp thị đấu thầu từ Công ty đến các đơn vị để tham gia đấu thầu các dự án trong nước và khu vực; Củng cố và tăng cường công tác hạch toán kinh doanh đối với tất cả các đơn vị trong công ty; Thoái vốn những doanh nghiệp ngoài ngành nghề chính của đơn vị như tài chính, ngân hàng và các đơn vị làm không hiệu quả; Tập trung thu hồi vốn, thu hồi công nợ nhằm giảm áp lực vay vốn đối với Công ty, đồng thời đảm bảo duy trì sản xuất kinh doanh liên tục. Tại phiên họp này Hội đồng quản trị đã thông qua công tác tổ chức cán bộ của đơn vị, điều động luân chuyển cán bộ phù hợp và ủy quyền giao vốn cho người đại diện của Công ty tại các đơn vị có vốn góp của Công ty cổ phần Sông Đà 9.

+ Phiên họp quý III/2012: Hội đồng quản trị đã thông qua kết quả SXKD quý II. 6 tháng đầu năm 2012; phê duyệt kế hoạch SXKD quý III và 6 tháng cuối năm 2012 và các giải pháp thực hiện như: Thành lập Công ty Sông Đà 9.10; Thành lập Ban kiểm soát nội bộ công ty; Hoàn thiện nhanh các thủ tục chuẩn bị thiết bị cho dây chuyền thi công RCC Lai Châu; Quản lý chặt chẽ tiến độ, chất lượng các công trình thi công, duy trì và thực hiện nghiêm túc về việc giám sát thi công công trình thủy điện Lai Châu, Thủy điện Trung Sơn, Đường tránh Hà Tĩnh, Đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai; Giải quyết dứt điểm công tác đơn giá dự toán theo biện pháp đã thỏa thuận tại công trình thủy điện Huội Quảng và quyết toán xong công trình thủy điện Tuyên Quang, thủy điện Sơn La; Hướng dẫn các đơn vị chi tiết và có kế hoạch làm việc cụ thể với các đơn vị về phân tích công tác hạch toán kinh doanh; phân tích rõ các khoản chi phí chủ yếu của các đơn vị so sánh chi phí thực tế với đầu thu và chi phí thực tế theo định mức nội bộ của đơn vị; Lập phương án chi tiết thu vốn từng công trình, kiểm soát khối lượng dở dang, phân giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân để đạt được kết quả cao nhất; thông qua phương án tổ chức nhân sự chủ chốt của đơn vị như bổ nhiệm Phó Kế toán trưởng, bổ nhiệm Phó tổng giám đốc và Trưởng phòng công ty.

+ Phiên họp quý IV/2012: Hội đồng quản trị công ty đã phê duyệt thực hiện SXKD quý III, 9 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD quý IV/2012 và đưa ra

các giải pháp cụ thể như: Triển khai kiểm điểm công tác sản xuất kinh doanh tại các đơn vị trực thuộc hàng tháng; Phân công cụ thể lãnh đạo đơn vị và các Phòng ban công ty hợp kiểm tra các đơn vị hàng tháng để đôn đốc và chỉ đạo kịp thời; Kiện toàn lại bộ phận làm hồ sơ đấu thầu; Thành lập tổ tư vấn bỏ thầu; Xây dựng quy chế đấu thầu; Tăng cường quản lý về tiến độ thi công trên các công trình theo mục tiêu đặt ra; Tăng cường chỉ đạo công tác thu vốn đảm bảo đạt chỉ tiêu năm 2012 đã đề ra; Công tác đầu tư thiết bị, vật tư... phục vụ cho thi công RCC Lai Châu; Công tác kiểm tra, kiểm soát các chi phí và hướng dẫn hạch toán sản xuất kinh doanh tại các đơn vị; Hội đồng quản trị công ty đã phê duyệt phương án giải thể Công ty TNHH một thành viên Sông Đà 903 và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Sông Đà 908; thành lập Chi nhánh Sông Đà 903 trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, bộ máy tổ chức, tài sản, nhân lực, công nợ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Sông Đà 903 chuyển sang; thành lập Chi nhánh Sông Đà 908 trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, bộ máy tổ chức, tài sản, nhân lực, công nợ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Sông Đà 908 chuyển sang.

*1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:*

Hội đồng quản trị chưa có thành viên hội đồng quản trị độc lập.

*1.5 Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:*

Hội đồng quản trị chưa có các tiểu ban

*1.6 Danh sách các thành viên hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:*

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Dương Hữu Thắng	Chủ tịch HĐQT
2	Lê Văn Hưng	Phó chủ tịch HĐQT
3	Nguyễn Hoàng Cường	Ủy viên HĐQT
4	Nguyễn Văn Phúc	Ủy viên HĐQT
5	Lê Công Tinh	Ủy viên HĐQT

**2. Ban kiểm soát:** Thành viên và cơ cấu ban kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ CP sở hữu (%)
1	Nguyễn Văn Thắng	Trưởng BKS	0,004
2	Trần Thị Chung	Ủy viên BKS	0,003
3	Trần Anh Phương	Ủy viên BKS	0,007

**3. Các khoản giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:**

### 3.1 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tổng lương, thù lao (đ)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		<b>1.110.000.000</b>
1	Nguyễn Đăng Lanh	Chủ tịch HĐQT	240.000.000
2	Dương Hữu Thắng	Chủ tịch HĐQT	480.000.000
3	Lê Văn Hưng	Phó chủ tịch HĐQT	102.000.000
4	Nguyễn Văn Phúc	Ủy viên HĐQT	96.000.000
5	Nguyễn Hoàng Cường	Ủy viên HĐQT	96.000.000
6	Lê Công Tinh	Ủy viên HĐQT	96.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		<b>216.000.000</b>
1	Nguyễn Văn Thắng	Trưởng BKS	96.000.000
4	Trần Thị Chung	UV BKS	60.000.000
5	Trần Anh Phương	UV BKS	60.000.000
<b>III</b>	<b>Ban giám đốc</b>		<b>1.810.443.868</b>
1	Dương Hữu Thắng	Tổng giám đốc	151.097.647
2	Nguyễn Hoàng Cường	Tổng giám đốc	594.917.461
3	Nguyễn Văn Phúc	Phó tổng giám đốc	371.136.261
4	Đỗ Văn Hà	Phó tổng giám đốc	350.718.671
5	Nguyễn Đắc Thiệp	Phó tổng giám đốc	342.573.828
	<b>Tổng cộng</b>		<b>3.136.443.868</b>

Ghi chú:

- Ông Nguyễn Đăng Lanh giữ chức vụ chủ tịch HĐQT từ T1/2012 đến hết T4/2012.
- Ông Dương Hữu Thắng giữ chức vụ Tổng giám đốc từ T1/2012 đến hết T4/2012 và được bầu giữ chức vụ chủ tịch Hội đồng quản trị từ T5/2012
- Ông Nguyễn Hoàng Cường giữ chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty từ T1-2012 đến hết T4/2012 và được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc từ T5/2012

### 3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Stt	Họ và tên	Chức vụ	SL CP đã giao dịch mua	SL CP nắm giữ sau khi giao dịch
1	Nguyễn Thị Hồng Ánh	Con gái Chủ tịch HĐQT	18.400	24.400
2	Nguyễn Hoàng Cường	Tổng giám đốc	30.500	40.800

### 3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với các cổ đông nội bộ: Không

**3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Công ty luôn chấp hành tốt các quy định hiện hành, điều lệ tổ chức và hoạt động, các nghị quyết, các quy định về quản trị công ty trong việc thực hiện sản xuất kinh doanh, sử dụng vốn và tài sản của Công ty.

## **VI. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán độc lập đối với báo cáo tài chính hợp nhất:**

- Đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2012, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày; và

- Phù hợp với Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành cũng như các quy định pháp lý có liên quan.

- Lưu ý của kiểm toán:

+ Chính sách ghi nhận và trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính dài hạn được thuyết minh chi tiết tại thuyết minh số 6 mục IV của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

+ Như đã trình bày tại thuyết minh phần IV 4.1 của bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, Nhà máy Thủy điện Nậm Khánh, Nhà máy Thủy điện Nậm An đã hoàn thành và đưa vào sử dụng. Hiện nay Công ty đang lập hồ sơ quyết toán, theo đó nguyên giá và khấu hao được phản ánh trong Báo cáo tài chính hợp nhất là nguyên giá tạm tính với số tiền lần lượt là 287.272.266.654 đồng; 186.108.866.504 đồng và khấu hao tạm trích lũy kể đến thời điểm 31/12/2012 là 12.794.094.387 đồng; 3.555.194.306 đồng..

### **2. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán:**

Chi tiết báo cáo tài chính tổng hợp và báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán đề nghị xem tại địa chỉ trang web: [songda9.com.vn](http://songda9.com.vn)

#### **Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT Hà Nội
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

**TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY**